

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ TUỆ TĨNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 12/NQ-HĐND

Xã Tuệ Tĩnh, ngày 04 tháng 8 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Điều chỉnh, phân bổ vốn đầu tư công ngân sách địa phương
05 năm giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch năm 2025 xã Tuệ Tĩnh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ TUỆ TĨNH
KHÓA I, KỲ HỌP THỨ 02**

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị quyết số 1669/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Hải Phòng năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 25 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hải Phòng về kế hoạch đầu tư công năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 26 tháng 6 năm 2025 của HĐND tỉnh Hải Dương về điều chỉnh, phân bổ kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách địa phương 5 năm 2021-2025 và kế hoạch năm 2025;

Xét Tờ trình số 05/TTr-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã về việc đề nghị điều chỉnh, phân bổ vốn đầu tư công ngân sách địa phương 5 năm giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch năm 2025 xã Tuệ Tĩnh; Báo cáo thẩm tra của ban Kinh tế - ngân sách HĐND xã và ý kiến thảo luận của các Đại biểu HĐND xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Tiếp nhận điều chỉnh kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021-2025, kế hoạch đầu tư công năm 2025 của 03 xã Đức Chính, Cẩm Văn, Cẩm Vũ vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, kế hoạch đầu tư công hàng năm của xã Tuệ Tĩnh khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

1. Tiếp nhận, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025

Tổng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của 03 xã Đức Chính, Cẩm Văn, Cẩm Vũ tiếp nhận và điều chỉnh về xã Tuệ Tĩnh là 102.982,846 triệu đồng, gồm:

1.1. Kế hoạch vốn đầu tư công đã thực hiện giai đoạn 2021-2024, được xác định theo giá trị đã thực hiện và giải ngân theo báo cáo quyết toán và tình hình triển khai thực tế từng năm: 83.471,991 triệu đồng.

1.2. Kế hoạch đầu tư công trung hạn còn lại phải thực hiện của 03 xã điều chỉnh về xã Tuệ Tĩnh được tính bằng Kế hoạch đầu tư công năm 2025 của 3 xã bàn giao về xã Tuệ Tĩnh tiếp tục triển khai là 19.257 triệu đồng.

(Chi tiết tại biểu 01)

2. Tiếp nhận, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2025

Tổng kế hoạch đầu tư công năm 2025 của 03 xã tiếp nhận và điều chỉnh về xã Tuệ Tĩnh là 19.257 triệu đồng. Cụ thể:

2.1. Phân loại theo nguồn vốn như sau:

- Vốn ngân sách cấp trên hỗ trợ: 14.532 triệu đồng.
- Vốn thu tiền sử dụng đất điều tiết về ngân sách cấp xã: 4.725 triệu đồng.

2.2. Phân loại theo nhiệm vụ chi:

- Vốn bố trí cho các dự án đã hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng: 13.509,992 triệu đồng.
- Vốn bố trí để tiếp tục thực hiện các dự án chuyển tiếp: 5.747,008 triệu đồng.

(Chi tiết tại biểu 02)

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân xã tổ chức thực hiện Nghị quyết. Định kỳ báo cáo Hội đồng nhân dân xã.

Tập trung chỉ đạo triển khai đầy nhanh tiến độ thực hiện đầu tư dự án, giải ngân vốn đầu tư công năm 2025.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết.

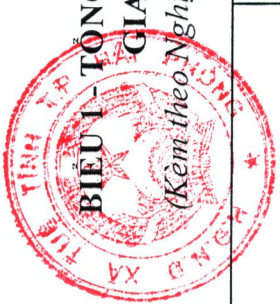
Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Tuệ Tĩnh khóa I, Kỳ họp thứ 02 thông qua ngày 04/8/2025./. *2*

Nơi nhận :

- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Tài chính (b/c);
- TTĐU, TTHĐND, UBND xã;
- Ủy ban MTTQ xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể xã;
- Cổng thông tin điện tử xã (đăng tải);
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lê Xuân Dũng



BIỂU 1- TỔNG HỢP PHÂN BỐ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN
GIẢI ĐOẠN 2021-2025 NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH XÃ
(Kèm theo Nghị quyết số 12/NQ-HĐND, ngày 04/8/2025 của HĐND xã Tuệ Tĩnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

ST T	Tên Dự án	Quyết định dự án		Nhu cầu vốn NSDP sau năm 2020	Phân bổ vốn NSDP 5 năm 2021-2025			
		Số, ngày tháng	Tổng mức đầu tư		Tổng số	Trong đó		
						Ngân sách xã	Ngân sách cấp trên	Trong đó: Vốn đã phân bổ đến hết tháng 6/2025
1	2	3	4	5	6=7+8	7	8	9
	TỔNG CỘNG	-	203.325,684	89.836,672	102.982,846	13.871,229	89.111,617	97.281,984
I	DỰ ÁN ĐÃ HOÀN THÀNH BÀN GIAO ĐƯA VÀO SỬ DỤNG		143.972,624	89.836,672	89.035,838	9.624,221	79.411,617	87.581,984
1	Nhà vệ sinh học sinh Trường THCS Đức Chính	33c; 06/5/2019	529,688	490,605	463,0		463,0	463,0
2	Nhà lớp học 2 tầng 4 phòng trường Tiểu học A xã Đức Chính	84b; 26/10/2018	2.875,0	317,1	317,057		317,1	317,1
3	Xây dựng công, tường rào, nhà xe, son mặt tiền trụ sở làm việc các nhà chức năng văn hóa		912,0	21,8	21,844		21,8	21,8
4	Rãnh tiêu thoát nước, san lấp sân thể thao thôn Đan trảng xã Đức Chính GD 2							
5	Sân thể thao thôn Đan Trảng, xã Đức Chính	57b; 30/10/2020	755,3	750,5	750,496		750,5	750,5
6	Kiên cố hóa kênh mương tưới tiêu từ dốc thôn An Phú đến kênh T0	91b; 31/10/2019	2.289,4	649,4	649,428		649,4	649,4
		77; 25/9/2020	2.861,4	420,4	420,351		420,4	420,4
7	Đường giao thông nông thôn xã Đức Chính (đoạn tuyến 1 Từ đường huyện đến bia-hào hội đến trường tiểu học Lôi Xá; Đoạn 2: Từ đê sông thái bình đến ngã ba trường tiểu học thôn Tự Trung)							
	Hạng mục rải thảm đường bê tông nhựa		921,0	416,3	416,264		416,3	416,3
8	Nâng tầng 3 nhà lớp học 2 tầng 6 phòng móng 3 tầng trường tiểu học B xã Đức Chính	84b; 26/10/2018	1.349,8	32,9	32,943		32,9	32,9
9	Xây dựng công, tường rào, nhà bảo vệ, nhà xe và các hạng mục phụ trợ Trường tiểu học xã Đức Chính; Hạng mục: Xây dựng tường rào			684,1	684,088		684,1	684,1

ST T	Tên Dự án	Quyết định dự án		Nhu cầu vốn NSDP sau năm 2020	Phân bổ vốn NSDP 5 năm 2021-2025			
		Số, ngày tháng	Tổng mức đầu tư		Trong đó			
					Tổng số	Ngân sách xã	Ngân sách cấp trên	Trong đó: Vốn đã phân bổ đến hết tháng 6/2025
10	Cải tạo nâng cấp hệ thống đường, kênh tưới cho vùng sản xuất chuyên canh rau màu tập trung vùng đồng ngoài xã Đức Chính	96; 15/10/2020	6.586,7	550,0	550,000		550,0	550,0
11	Cải tạo nâng cấp sân UBND xã Đức Chính	120a; 14/12/2020	660,5	660,5	660,000		660,0	660,0
12	Xây công, nhà bảo vệ, nhà vệ sinh trường tiểu học Đức chính	20; 05/3/2021	679,349	679,349	637,270		637,27	637,3
13	Đắp lề sạt lở đường GTNT xã Đức Chính, huyện Cẩm Giàng	80; 27/6/2022	613,60	553,97	553,969	553,969		553,969
14	Cải tạo hệ thống đường giao thông nông thôn xã Đức Chính	21; 05/3/2021	916,349	916,349	882,548	65,548	817,000	882,548
15	San gạt, trồng cỏ, cây trang trí mái bờ đê xã Đức Chính	333C; 20/4/2021	957	838,0	838,003	838,003		838,003
16	Cải tạo, mở rộng sân trường và các hạng mục phụ trợ trường Tiểu học Đức Chính	35a; 14/04/2022	949,133	949,133	800,000		800	800,0
17	Cải tạo nâng cấp đường giao thông nội đồng từ nhà ông Tường đi Cầu Tráng thôn Lôi Xá	63a; 15/03/2022	788,90	788,90	788,896	30,30	758,59	788,9
18	Cải tạo nâng cấp đường giao thông nội đồng từ chùa Xuân Kiều đến nhà ông Tuyên thôn Lôi Xá	27a; 15/3/2022	958,85	953,38	953,381	78,17	875,21	953,4
19	Đường giao thông nội đồng từ công bà Hành đi cửa Diêm thôn Yên Vũ, xã Đức Chính	106c; 28/10/2022	915,747	915,747	804,512		804,51	804,51
20	Đường GTND đoạn từ dốc Tự Trung đến ruộng bà Thùy, xã Đức Chính	58; 15/12/2023	963,565	963,565	963,487		963,487	963,49
21	Đường GTNT xã Đức Chính đoạn từ Nhà văn hóa thôn Dịch Tráng đến trường Mầm Non thôn Đan Tráng		2.916,41	2.886,67	2.880,67	166,27	2.714,40	2.880,67
22	Đường GTND xã Đức Chính: đoạn từ dốc An Lăng đến Miếu thờ giám; đoạn từ dốc An Lăng đến đồng An Tráng vàn đoạn từ công ông Kiều đến	62; 17/11/2023	951,863	891,836	848,447		848,447	848,4470

ST T	Tên Dự án	Quyết định dự án		Nhu cầu vốn NSDP sau năm 2020	Tổng số	Phân bổ vốn NSDP 5 năm 2021-2025		
		Số, ngày tháng	Tổng mức đầu tư			Trong đó		
						Ngân sách xã	Ngân sách cấp trên	Trong đó: Vốn đã phân bổ đến hết tháng 6/2025
23	Đường giao thông nội đồng từ lều trồng cát ra bờ sông Thái Bình và đoạn từ đường bê tông trực chính ra sông Thái Bình, xã Đức Chính	123; 12/12/2022	934,660	857,395	833,0		833,0	833,0
24	Cải tạo, nâng cấp đường trực từ nhà văn hóa đến công chùa thôn, thôn Xuân Kiều, xã Đức Chính, huyện Cẩm Giàng							
25	Đường bê tông đồng ngoài khu bãi ốt	68a; 19/7/2024	7.600,000	5.777,977	2.700,0		2.700,0	1.500,0
26	Đường bê tông đồng ngoài khu rau xanh, cột đèn	97a; 25/9/2024	994,730	941,257	870,0		870,0	870,0
27	Cải tạo, nâng cấp nghĩa trang liệt sỹ xã Đức Chính, huyện Cẩm Giàng	73; 07/8/2024	997,770	982,413	900,0		900,0	900,0
28	Đường bê tông đồng ngoài khu đồng Bưởi, xã Đức Chính	14a; 03/3/2025	968,069	917,047	825,6	325,596	500,000	825,6
29	Đường bê tông đồng ngoài khu bãi Cây, xã Đức Chính	34; 21/5/2025	944,870	897,941	750,0		750,000	750,0
30	Tư vấn nhiệm vụ quy hoạch, khảo sát địa hình, lập quy hoạch chi tiết xây dựng khu dân cư mới Hào Hội Xuân, xã Đức Chính	2023			253,8		253,834	
31	Sân vận động xã Cẩm Vãn; Hạng mục : Sân lắp + Tường kẻ	04a; 30/3/2017	994,724	444,358	389,860	52,659	337,201	389,860
32	Sân vận động xã Cẩm Vãn; Hạng mục : Cổng + Hàng rào + Sân khấu	59a; 07/9/2017	995,081	444,698	343,316	4,517	338,799	343,316
33	Nâng tầng 3 nhà lớp học 2 tầng 6 phòng trường MN Cẩm Vãn		2.453,164	505,949	224,000		224,000	224,000
34	Nhà lớp học 3 tầng 12 phòng trường Tiểu học Cẩm Vãn	05b; 05/02/2018	8.393,726	3.273,451	3.024,475	72,024	2.952,451	3.024,475
35	Nhà đa năng trường tiểu học Cẩm Vãn	83; 18/12/2020	3.739,161	3.215,681	3.170,000		3.170,000	3.170,000
36	Nhà lớp học 2 tầng 6 phòng trường MN Cẩm Vãn	17; 25/4/2017	4.679,011	1.017,676	986,716	153,443	833,273	986,716
37	Cải tạo 2 tầng 8 phòng trường Tiểu học Cẩm Vãn	25; 17/08/2018	525,326	961,582	480,791	54,196	426,595	480,791
38	Cải tạo sân lắp sân, hàng rào, rãnh thoát nước trường Tiểu học Cẩm Vãn		914,597	1.640,936	820,468		820,468	820,468

ST T	Tên Dự án	Quyết định dự án		Nhu cầu vốn NSDP sau năm 2020	Phân bổ vốn NSDP 5 năm 2021-2025		
		Số, ngày tháng	Tổng mức đầu tư		Tổng số	Trong đó	
						Ngân sách xã	Ngân sách cấp trên
39	Cải tạo sân trường Tiểu học Cẩm Văn		986,274	1.730,464	865,232		865,232
40	Cải tạo sân trường Mầm non Cẩm Văn		844,816	1.580,140	790,070		790,070
41	Các công trình phụ trợ trụ sở làm việc xã Cẩm Văn; hạng mục : San lấp mặt bằng, kè đá, rãnh	54; 29/12/2017	1.188,969	857,437	652,480	352,480	652,480
42	Nhà lớp học 2 tầng 4 phòng trường THCS Cẩm Văn		2.560,000	228,000	114,000		114,000
43	Hạ tầng kỹ thuật điểm dân cư thôn Hoàn Lộc	4698; 30/10/2020	3.940,294	7.001,296	3.500,648		3.500,648
44	Bể tập bơi trường Tiểu học Cẩm Văn		2.273,000	322,000	161,000		161,000
45	Ban quản lý chợ Văn Thai		436,865	34,040	17,020	17,020	17,020
46	Cải tạo, sửa chữa trụ sở làm việc Đảng ủy - HĐND-UBND xã Cẩm Văn	60a; 02/10/2017	982,285	932,626	700,000		700,000
47	Nâng cấp, cải tạo chợ Văn Thai		4.380,003	293,026	87,968	87,968	87,968
48	Cải tạo trạm y tế xã Cẩm Văn	29; 30/10/2018	990,842	866,191	781,440	395,500	781,440
49	Cải tạo, sửa chữa nhà lớp học 3 tầng trường Tiểu học Cẩm Văn		908,060	1.712,890	856,445		856,445
50	Công trình nuôi trồng thủy sản 110ha xã Cẩm Văn		5.611,417	4.761,008	2.380,504		2.380,504
51	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông Hoàn Lộc, xã Cẩm Văn		913,145	1.792,000	896,000		896,000
52	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông Trạm Nội Trang, xã Cẩm Văn		992,419	1.944,000	972,000		972,000
53	Cải tạo nhà đa năng và các công trình phụ trợ UBND xã Cẩm Văn	132; 15/12/2021	3.467,876	6.284,206	3.142,103	2.079,739	3.142,103
54	Cải tạo, nâng cấp 02 tuyến đường GT xã Cẩm Văn Tuyến 1 Từ ngã tư xóm trong đến đình xóm Vạn, Tuyến 2 từ ngã ba trạm nội trang đến UBND xã	131; 15/12/2021	3.596,798	7.028,030	3.514,015	900,000	3.514,015
55	Đường GT xã Cẩm Văn(đoạn từ ngã ba Trạm Nội Trang đến UBND xã) Hạng mục : Bó vỉa và rãnh tam giác		318,742	513,552	256,776		256,776
56	Cải tạo, nâng cấp 03 tuyến đường giao thông xã Cẩm Văn, huyện Cẩm Giàng	274; 18/12/2023	3.926,875	3.231,005	3.176,845		3.176,845

ST T	Tên Dự án	Quyết định dự án			Nhu cầu vốn NSDP sau năm 2020	Phân bổ vốn NSDP 5 năm 2021-2025			
		Số, ngày tháng	Tổng mức đầu tư	Tổng số		Trong đó			
						Ngân sách xã	Ngân sách cấp trên	Trong đó: Vốn đã phân bổ đến hết tháng 6/2025	
57	Khu ủ chứa rác tập trung xã Cẩm Văn	237; 01/12/2023	993,343	973,172	907,585	107,585	800,000	907,585	
58	Sửa chữa trạm y tế xã Cẩm Văn	130; 13/8/2024	620,618	602,542	470,000		470,000	470,000	
59	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông thôn Văn Thái, xã Cẩm Văn, huyện Cẩm Giàng (Đoạn từ nhà ông Tấn Muộn đến nhà ông Quảng Thuồng)		651,521	620,496	500,000		500,000	500,000	
60	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông thôn Văn Thái, xã Cẩm Văn, huyện Cẩm Giàng (Đoạn từ nhà ông Viết Thịnh đến đình xóm Trong)	160; 23/8/2024	925,176	881,634	700,000		700,000	700,000	
61	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông thôn Hoàn Lộc, xã Cẩm Văn, huyện Cẩm Giàng (Đoạn từ nhà bà Ngoi đến nhà ông Bảy).		948,031	902,887	700,000		700,000	700,000	
62	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông thôn Văn Thái, xã Cẩm Văn, huyện Cẩm Giàng (Đoạn từ nhà ông Tiến Lan đến chùa Văn Thái)	174; 04/10/2024	974,847	928,426	750,000		750,000	750,000	
63	Cải tạo, sửa chữa và nâng cấp nhà văn hoá xã Cẩm Văn	248; 10/12/2024	991,379	991,379	950,000	500,000	450,000	950,000	
64	Đường giao thông ra đồng Mót (Đoạn từ dốc đê hữu sông Thái Bình giáp công Trạm bơm Văn Thái A đến bãi tập kết vật liệu xây dựng gia đình ông Quảng Ngải cũ)		900,000	900,000	900,000		900,000	900,000	
65	Đường giao thông ra đồng Mót (Đoạn từ dốc đê hữu sông Thái Bình đối diện dốc đê xuống xóm Cầu Ba đến ao cá gia đình ông Đoàn Nhung)	63; 05/5/2025	850,000	850,000	850,000		850,000	850,000	
66	Đường giao thông ra đồng Mót (Đoạn từ dốc đê hữu sông Thái Bình giáp Trạm bơm Văn Thái đến bãi kinh doanh của nhà ông Hiền Hòe)	64; 05/5/2025	900,000	900,000	900,000		900,000	900,000	
67	Đường giao thông ra khu nuôi trồng thủy sản Hoàng Lộc	66; 05/5/2025	850,000	850,000	850,000		850,000	850,000	

ST T	Tên Dự án	Quyết định dự án		Nhu cầu vốn NSDP sau năm 2020	Phân bổ vốn NSDP 5 năm 2021-2025			
		Số, ngày tháng	Tổng mức đầu tư		Tổng số	Trong đó		
						Ngân sách xã	Ngân sách cấp trên	Trong đó: Vốn đã phân bổ đến hết tháng 6/2025
68	Xây dựng đường bê tông nội đồng đoạn từ Mả Trẻ đến ngã tư Đồng Võ thôn Nghĩa Phú	139a; 01/07/2021	989		890,000		890,000	890,000
69	Một số hạng mục phụ trợ Trường Tiểu học Cẩm	220; 06/12/2021	964		855,000		855,000	855,000
70	Cải tạo nhà lớp học 2T 10P Trường Tiểu học Cẩm Vũ	211a; 11/11/2021	1.135		1.016,000		1.016,000	1.016,000
71	Nhà đa năng, nhà lớp học 2 tầng 2 phòng Trường Tiểu học Cẩm Vũ	121; 27/06/2022	6.117		5.577,000	2.197,366	3.379,634	5.577,000
72	Trạm y tế xã Cẩm Vũ	137; 03/08/2022	5.378		4.919,000		4.919,000	4.919,000
73	Cải tạo, nâng cấp nhà vệ sinh Trường Tiểu học Cẩm Vũ	209; 28/10/2022	999		960,000		960,000	960,000
74	Nâng tầng 3 nhà lớp học 2 tầng 6 phòng móng 3 tầng trường THCS Cẩm Vũ	274; 30/12/2022	2.319		2.179,000	591,864	1.587,136	2.179,000
75	Các HMPT Trường Tiểu học Cẩm Vũ	222; 22/11/2022	966		800,000		800,000	800,000
76	Các HMPT Trạm y tế xã Cẩm Vũ	172; 05/09/2023	5.787		5.625,000		5.625,000	5.625,000
77	Đường giao thông nội đồng từ trạm bơm thôn Nghĩa Phú đến đường Thanh niên xã	110; 12/07/2022	944		500,000		500,000	500,000
78	Nâng cấp, cải tạo sân vận động thôn Hoàng Gia, xã Cẩm Vũ	229; 28/11/2023	494		,000		,000	
79	Xây dựng nhà xe của giáo viên, học sinh Trường trung học cơ sở Cẩm Vũ	341; 18/12/2024	491		434,000		434,000	434,000
80	Xây dựng Bãi đỗ xe thôn Phú Lộc (vị trí chợ Phú Lộc cũ), xã Cẩm Vũ	138; 29/07/2024	1.434		700,000		700,000	700,000
II	DỰ ÁN ĐANG THI CÔNG DỒ DANG		26.353,060	,000	13.947,008	4.247,008	9.700,000	9.700,000
1	Lắp đặt hệ thống tưới nước cho 140ha vùng chuyên canh rau màu xã Đức Chính	67a; 16/7/2020	13.418,060		5.600,000		5.600,000	5.600,000
2	Trường mầm non Cẩm Vũ 3 tầng 22 phòng gồm: Nhà lớp học, các phòng chức năng, nhà hiệu bộ, bếp ăn bán trú; HM: Nhà lớp học, bếp ăn bán trú 2 tầng (móng 3 tầng- Đơn nguyên 1)	71; 11/04/2023	12.935		8.347,008	4.247,008	4.100,000	4.100,000

ST T	Tên Dự án	Quyết định dự án		Nhu cầu vốn NSDP sau năm 2020	Phân bổ vốn NSDP 5 năm 2021-2025		
		Số, ngày tháng	Tổng mức đầu tư		Tổng số	Trong đó	Trong đó: Vốn đã phân bổ đến hết tháng 6/2025
					Ngân sách xã	Ngân sách cấp trên	
III	DỰ ÁN CHƯA THỰC HIỆN (CHƯA ĐỦ ĐIỀU KIỆN PHÂN BỐ VỐN)		33.000				
1	Nhà tập đa năng - Trường THCS Đức Chính		5.000				
2	Nhà tập đa năng - Trường Tiểu học Đức Chính		5.000				
3	Nhà lớp học 3 tầng 12 phòng trường Tiểu học khu A xã Đức Chính		13.000				
4	Nhà lớp học 3 tầng 9 phòng trường THCS xã Đức Chính		10.000				



STT	Tên Dự án	Quyết định đầu tư		Nguồn đã phân bổ đến hết năm 2024	Kế hoạch nguồn năm 2025				Ghi chú
		Số, ngày tháng	Tổng mức đầu tư		Tổng số	Ngân sách xã	Ngân sách cấp trên hỗ trợ	Trong đó: Vốn đã phân bổ đến hết tháng 6/2025	
1	2	3	4	5	6=7+8	7	8	9	
I	TỔNG CỘNG								
1	DỰ ÁN ĐÁ HOÀN THÀNH BÀN GIAO ĐƯA VÀO SỬ DỤNG								
1	Cải tạo, nâng cấp nghĩa trang liệt sỹ xã Đức Chính, huyện Cẩm Giang	14a; 03/3/2025	968,069	325,596	500,000		500,000	500,000	
2	Đường bê tông đồng ngoài khu đồng Bưởi, xã Đức Chính	34; 21/5/2025	944,870		750,000		750,000	750,000	
3	Đường bê tông đồng ngoài khu bãi Cáy, xã Đức Chính	29; 03/5/2024	861,559		750,000		750,000	750,000	
4	Cải tạo nâng cấp đường giao thông nội đồng từ nhà ông Tường đi Cầu Trắng thôn Lôi Xá	63a; 15/03/2022	788,90	758,593	30,303	30,303		30,303	
5	Cải tạo nâng cấp đường giao thông nội đồng từ chùa Xuân Kiều đến nhà ông Tuyên thôn Lôi Xá	27a; 15/3/2022	958,85	875,209	78,172	78,172		78,172	
6	Đường GTND đoạn từ dốc Tự Trung đến ruộng bà Thùy, xã Đức Chính	58; 15/12/2023	963,565	850,487	113,000		113,000	113,000	
7	Cải tạo, nâng cấp đường trục từ nhà văn hóa đến công chùa thôn, thôn Xuân Kiều, xã Đức Chính, huyện Cẩm Giang				2.700,000		2.700,000	1.500,000	
8	Khu ủ, chứa rác tập trung xã Cẩm Văn	68a; 19/7/2024	7.600,000						
9	Công trình nhà 2 tầng 6 phòng trường MN Cẩm Văn	237; 01/12/2023	993,343	860,300	47,285	47,285		47,285	
10	Nâng cấp, cải tạo chợ Văn Thai	17; 25/4/2017	4.679,011	3.740,566	553,443	153,443	400,000	553,443	
11	Nhà lớp học 3 tầng 12 phòng trường TH Cẩm Văn	227b; 01/8/2014	4.380,003	3.880,200	87,968	87,968		87,968	
12	Sân vận động xã Cẩm Văn; Hạng mục : San lấp + Tường	05b; 05/02/2018	8.393,726	6.915,426	23,646	23,646		23,646	
13	Sân vận động xã Cẩm Văn; Hạng mục : Cổng + Hàng rào + Sân khấu	04a; 30/3/2017	994,724	837,201	52,659	52,659		52,659	
		59a; 07/9/2017	995,081	838,799	4,517	4,517		4,517	
14	Cải tạo, nâng cấp 03 tuyến đường giao thông xã Cẩm Văn, huyện Cẩm Giàng		3.926,875	3.176,845	400,000		400,000	400,000	
15	Công trình nhà Đa Năng - trường Tiểu học Cẩm Văn	83; 18/12/2020	3.746,912	3.170,000	400,000		400,000	400,000	

